Vi□t b□i Biên t□p viên
Th□ ba, 12 Tháng 6 2012 10:57 - L□n c□p nh□t cu□i Th□ ba, 12 Tháng 6 2012 12:41

Đ□ góp ph□n tăng thêm ki□n th□c ki□m soát s□ d□ng kháng sinh trong b□nh vi□n chúng tôixin trân tr□ng gi□i thi□u đ□n quý đ□ng nghi□p tham kh□o m□t bài vi□t hay v□i n□i dung "Ki□m soát s□ d□ng kháng sinh c□a " Dr John Ferguson, Hunter New England Health, Newcastle, Australia ". Đ□□c trích d□n t□ báo cáo □

H□i ngh□ Đ□ kháng kháng sinh : Thách th□c và gi□i pháp.

BS TR□□NG TH□ NG□C LAN -TK KI□M SOÁT NHI□M KHU□N

" Qu□n lý kháng sinh " (AMS) là thu□t ng□ đ□□c s□ d□ng cho các ch□□ng trình đ□□c thi□t k□ nh□m đ□ c□i thi□n vi□c s□ d□ng kháng sinh trong b□nh vi□n và các c□ s□ khác. ('Antimicrobial' th□□ng đ□□c s□ d□ng thay vì 'Antibiotic' vì nó đ□ c□p cũng cho thu□c kháng n□m và kháng virus). Ch□□ng trình AMS đa d□ng, s□ d□ng chuyên môn và ngu□n l□c c□a các bác sĩ b□nh truy□n nhi□m, bác sĩ vi sinh lâm sàng và d□□c sĩ. Thành công c□a ch□□ng trình ph□ thu□c vào s□ h□ tr□ rõ ràng c□a ng□□i qu□n lý b□nh vi□n, phân b□ ngu□n l□c phù h□p, s□ h□p tác và tham gia c□a bác sĩ kê đ□n. Ch□□ng trình thành công có m□t lo□t các chi□n l□□c, thi□t y□u và b□ sung và các c□ c□u t□ ch□c và qu□n tr□ h□ tr□ th□c hi□n.

Các y□u t□ c□a ch□□ng trình kháng sinh

A. C□ c□u t□ ch□c và qu□n tr□

Trách nhi□m ki□m soát qu□n lý kháng sinh thu□c v□ b□ ph□n hành chính c□a b□nh vi□n. H□ có trách nhi□m đ□m b□o xây d□ng ch□□ng trình qu□n lý kháng sinh, tri□n khai th□c hi□n và đánh giá k□t qu□.

Qu□n lý b□nh vi□n h□ tr□ là c□n thi□t, bao g□m :

1. Cung c□p các ngu□n l□c dành cho ho□t đ□ng qu□n lý, giáo d□c, đo l□□ng và giám sát s□ d□ng

kháng sinh.

2. Thi t l p nhóm qu n lý kháng sinh (AMS), v i các thành viên n ng c t (n u có th) g m m t bác sĩ, m t vi sinh lâm sàng ho c bác sĩ đ c chỉ đ nh, và d c sĩ lâm sàng.

3. Đ m b o ch ng trình c a AMS góp ph n nâng cao ch t l ng c a b nh vi n và c c u qu n tr an toàn b nh nhân và phân chia trách nhi m rõ ràng gi a các giám đ c đi u hành, qu n tr lâm sàng, h i đ ng thu c và đi u tr , h i đ ng ki m soát nhi m khu n và nhóm qu n lý kháng sinh.

B. Chi n l c c n thi t cho t t c b nh vi n

Các chi n l c sau đây đ c coi là c n thi t cho ch ng trình qu n lý kháng sinh hi u qu :

1. Xây d ng và áp d ng h ng d n kháng sinh d a trên ch ng c .

2. Xây d ng các h ng d n lâm sàng phù h p v i h ng d n kháng sinh đã đ c thông qua, phù h p v i tình hình vi sinh đ a ph ng và tính nh y c m kháng sinh.

3. Thi t l p h th ng h n ch và phê duy t đ h n ch kháng sinh ph r ng và kháng sinh th h m i các b nh nhân s d ng kháng sinh c n ch ng minh h p lý v lâm sàng.

4. Xem xét vi c cho kháng sinh v i s can thi p và ph n h i tr c ti p v i bác sĩ kê toa - đi u này nên, m c t i thi u, bao g m b nh nhân săn sóc đ c bi t.

5. Giám sát ho t đ ng c a ghi toa kháng sinh b ng cách thu th p và báo cáo đ n v hay khoa s d ng kháng sinh, ki m tra s d ng kháng sinh đ đánh giá s phù h p.

6. B o đ m các phòng thí nghi m vi sinh lâm sàng s d ng báo cáo có ch n l c các k t qu th nghi m tính nh y c m phù h p v i h ng d n đi u tr kháng sinh c a b nh vi n.

C. Ho t đ ng qu n lý kháng sinh tùy theo ngu n l c và u tiên đ a ph ng

Các ho t đ ng sau đây có th đ c th c hi n theo các u tiên c a đ a ph ng và các ngu n l c s n có :

1. T p hu n cho bác sĩ kê đ n, d c sĩ và y tá v th c hành t t kê đ n kháng sinh và đ kháng sinh.

2. S d ng các can thi p chăm sóc đi m, bao g m li u pháp xu ng thang, t i u hóa li u, ho c chuy n đ i đ ng truy n - u ng.

3. S d ng công ngh thông tin nh kê toa đi n t v i s h tr quy t đ nh lâm sàng ho c các h th ng phê duy t tr c tuy n.

4. Hàng năm xu t b n d li u nh y c m kháng sinh c a b nh vi n.